

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LS
TỈNH HOÀ BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09 /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18/5/2022.

V/v: ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LS

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trường Giang;

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ánh Hồng;

Bà Nguyễn Thu Hà;

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Văn Trung - Thẩm tra viên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LS tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 278/2021/TLST - HNGĐ ngày 17/11/2021 về việc ly hôn, nuôi con khi ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXX-ST, ngày 30/3/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Th; sinh năm 1983; Trú tại: thôn QTr, xã CD, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1969. Trú tại: thôn QTr, xã CD, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ đã xuất trình nguyên đơn chị Bùi Thị Th trình bày:

Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã Tr B, huyện KB, tỉnh Hòa Bình (nay là xã XT, huyện KB, tỉnh Hòa Bình) vào ngày 13/11/2003. Sau khi kết hôn ban đầu cuộc sống có khó khăn về kinh tế, chị Thu chăm sóc cả hai con riêng của anh H, nhưng vợ chồng hạnh phúc. Năm 2006 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh H thường xuyên say rượu, chửi bới, đánh đập, đuổi chị Thu và các con ra khỏi nhà, nhiều khi chị

Thu phải ngủ nhờ nhà mẹ chồng và em trai anh H. Từ tháng 11/2021, chị Thu đã đưa con chung là Nguyễn Thị Ni, sinh năm 2017 về nhà bố mẹ đẻ chị Thu tại thôn Bờ, xã Sơn Thủy, huyện KB, tỉnh Hòa Bình sinh sống, không ai quan tâm đến ai. Chị Thu thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài do vậy đề nghị Tòa án cho được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị Thu, anh H có 02 con chung, cháu Nguyễn Văn Hoài N, sinh ngày 15/02/2005 và cháu Nguyễn Thị Ni, sinh ngày 16/7/2017. Khi ly hôn chị Thu đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thị Ni, anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Văn Hoài N không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có và không đề nghị giải quyết.

Kết quả xác minh tại địa phương: về tình trạng cư trú của anh Nguyễn Văn H và mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị Th đã xác định: Hiện nay anh H vẫn cư trú tại thôn QTr, xã CD, huyện LS, tỉnh Hòa Bình, địa phương đã nhiều lần thực hiện việc cấp tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án cho anh H nhưng anh H không nhận. Quá trình chung sống giữa anh H và chị Thu có nhiều mâu thuẫn dẫn đến chị Thu đã về nhà bố mẹ đẻ chị Thu ở, vợ chồng chị Thu và anh H đã sống ly thân.

Tại phiên tòa: Chị Bùi Thị Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LS, tỉnh Hòa Bình sau khi tóm tắt, phân tích vụ án trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trong việc nộp đơn khởi kiện, nộp tiền tạm ứng án phí, cung cấp tài liệu chứng cứ cho tòa án theo quy định tại Điều 70, 71, 227 và chấp hành nội quy phiên tòa theo Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các buổi tiếp cận, công khai chứng cứ; phiên hòa giải, phiên tòa nhiều lần song cố tình vắng mặt, là chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều Điều 51, Điều 56 Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Th:

Xử: Cho chị Bùi Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn H. Giao cho chị Bùi Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Ni, sinh năm 2017; giao cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Văn Hoài N, sinh năm 2005, chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Văn H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau ly hôn, không ai được cản trở và quyền

xin thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung, công nợ chung: không có và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chị Bùi Thị Th phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên Tòa nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn chị Bùi Thị Th và bị đơn anh Nguyễn Văn H cư trú tại thôn QTr, xã CD, huyện LS, tỉnh Hòa Bình, do đó việc Tòa án nhân dân huyện LS thụ lý đơn khởi kiện vụ án xin ly hôn của chị Th với anh H là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự thủ tục, việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đảm bảo người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Bùi Thị Th thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; anh Nguyễn Văn H đã cố tình vắng mặt tại các buổi làm việc cũng như tại phiên tòa. Tòa án đã tổng đạt, niêm yết giấy triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà anh H vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ khoản điểm b Khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn H.

[2] Về yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị Th xin ly hôn anh Nguyễn Văn H, thấy:

Chị Bùi Thị Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tr B, huyện KB, tỉnh Hòa Bình (nay là xã XT, huyện KB, tỉnh Hòa Bình), việc kết hôn giữa chị Th, anh H là phù hợp với quy định của pháp luật về Hôn nhân và gia đình.

Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 02 con chung, đến năm 2006 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn phát sinh từ việc anh H thường xuyên uống rượu say về nhà chửi bới, đánh đập đuổi mẹ con chị Th ra khỏi nhà. Hiện chị Th, anh H sống ly thân, không ai quan tâm đến ai, Tòa án không tiến hành hòa giải được do anh H vắng mặt. Xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Th, anh H đã kéo dài, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: trong thời kỳ hôn nhân chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Văn H có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Hoài N, sinh ngày 15/02/2005 và cháu Nguyễn Thị Ni, sinh ngày 16/7/2017.

Xét yêu cầu của chị Th đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Ni; anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn Hoài N. Đề nghị của chị Th là phù hợp với thực tế cũng như quyền lợi về mọi mặt của hai cháu và nguyện vọng của cháu Nguyễn Văn Hoài N được ở với anh Nguyễn Văn H và phù hợp với Khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Việc chị Th chưa yêu cầu cấp dưỡng đối với con chung, xét đây là nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chưa thành niên, khi nào chị Th hoặc anh H có yêu cầu, sẽ xem xét sau. Nghĩa vụ và quyền của cha, mẹ trực tiếp và không trực tiếp nuôi con chung; thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn được thực hiện theo quy định tại các điều 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5]. Về án phí Chị Bùi Thị Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[6]. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Xử, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Th, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn H.
- Về con chung:

Giao chị Bùi Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Ni, sinh ngày 16/7/2017. Anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn Hoài N, sinh ngày 15/02/2005. Chị Bùi Thị Th chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Văn H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở và có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Tòa không xem xét.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị Th phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LS, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003270 ngày 17/11/2021.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện LS;
- Chi cục THA Dân sự huyện LS;
- UBND xã XT, huyện KB, tỉnh Hòa Bình;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Trường Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ánh Hồng

Nguyễn Thu Hà

Vũ Trường Giang